

Số: 337/2017/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 10 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 444/2017/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017:

Người yêu cầu: **Anh Trần Chánh H**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người yêu cầu: **Chị Võ Thị Hoài N**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và tự thoả thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Chánh H với chị Võ Thị Hoài N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Chánh H với chị Võ Thị Hoài N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị N có 03 con chung tên Trần Vũ Duy U sinh ngày 18/9/2003; Trần Chánh H sinh ngày 24/6/2009; Trần Thị Kim Q sinh

ngày 08/7/2005. Anh H và chị N thống nhất giao con chung tên Trần Vũ Duy U sinh ngày 18/9/2003 cho anh H nuôi dưỡng. Chị N sẽ trực tiếp nuôi hai con chung tên Trần Chánh H sinh ngày 24/6/2009; Trần Thị Kim Q sinh ngày 08/7/2005. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi Trần Chánh H tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11 năm 2017.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Chánh H và chị Võ Thị Hoài N được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh H và chị N cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ghi nhận sự tự nguyện của Anh H và chị N không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng, do anh Trần Chánh H và chị Võ Thị Hoài N mỗi người nộp 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà anh H và chị N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012509 ngày 25/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Anh H và chị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã B;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Ánh